

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế**; Chuyên ngành: **Tài chính – Ngân hàng**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **ĐÀO LÊ KIỀU OANH**

2. Năm sinh: 26/02/1983; Nam ; Nữ , Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chung cư Hoàng Anh An Tiến, 187A Lê Văn Lương, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM; 56 Hoàng Diệu 2, TP Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại di động: 0902 880 262; Email: oanhdlk@hub.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 7 năm 2007 đến tháng 03 năm 2014: Nhân viên tín dụng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

- Từ tháng 4 năm 2014 đến nay: Giảng viên, Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên, Khoa Ngân hàng; Chức vụ cao nhất đã qua:

- Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ cơ quan: 36 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Điện thoại cơ quan: (028) 38.291.901

- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: Hiện đang công tác

9. Trình độ đào tạo

- Được cấp bằng ĐH ngày 07 tháng 09 năm 2005, số văn bằng: 02182, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Tài chính – Tín dụng; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM – Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 24 tháng 10 năm 2008, số văn bằng: A044261, ngành: Kinh tế, chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM – Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 15 tháng 05 năm 2013, số văn bằng: 002276, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng, Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM – Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

- Quản trị ngân hàng thương mại

- Công nghệ tài chính và tài chính toàn diện

- Các vấn đề kinh tế vĩ mô và chính sách tài chính

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **02** NCS bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ;

- Đã hướng dẫn **02** HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:

+ **02** đề tài NCKH cấp Bộ (thư ký đề tài: 01; tham gia: 01)

+ **04** đề tài NCKH cấp cơ sở (chủ nhiệm đề tài: 02; tham gia: 02)

- Đã công bố: **53** bài báo khoa học, trong đó **10** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản **02**, tất cả **02** sách đều thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã có những đóng góp tích cực trong Giải thưởng Sinh viên Nghiên cứu Khoa học Eureka 2017 (Quyết định số 1432/QĐ-ĐHQG).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Cơ sở (Quyết định số 2234/QĐ- ĐHNH ngày 10/08/2023).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Với vai trò là một giảng viên Đại học, trong suốt thời gian công tác 10 năm 2 tháng tại trường, tôi luôn cố gắng để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình cụ thể như sau:

- *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống*: Tôi luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như các quy định của Trường, Khoa và Bộ Môn. Có lối sống lành mạnh, văn minh, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, chân thành và chuẩn mực trong quan hệ với đồng nghiệp, nhiệt huyết với sinh viên và học viên. Tôi giữ phẩm chất đạo đức của một nhà giáo, yêu nghề, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn danh dự, uy tín của mình. Đồng thời luôn nhiệt tình chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm cũng như tôn trọng và lắng nghe người học và đối xử công bằng, phấn đấu để trở thành tấm gương cho các thế hệ sinh viên.

- *Năng lực nghiên cứu khoa học*: Bên cạnh việc giảng dạy, tôi luôn ý thức vai trò quan trọng của hoạt động nghiên cứu nghiên cứu khoa học đối với giảng viên của một trường đại học. Tôi đã thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và công bố nhiều bài báo khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước. Tôi cũng luôn hoàn thành tốt các hoạt động NCKH, số giờ NCKH luôn đảm bảo và vượt các quy định của Trường. Ngoài ra, tôi cũng tích cực tham gia các hoạt động NCKH khác phản biện luận văn cao học, luận án tiến sĩ cho các học viên trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh và một số trường Đại học khác. Tích cực tham gia thẩm định và nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở, đề tài Tỉnh, và đóng góp ý kiến, phản biện cho các Hội thảo khoa học liên quan đến hướng nghiên cứu. Thành viên Hội đồng khoa học Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học Eureka hàng năm được nhận Giấy khen của Giám đốc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh về Đóng góp nghiên cứu khoa học Eureka năm 2020.

- *Năng lực giảng dạy*: Tôi tham gia giảng dạy cho sinh viên và học viên các bậc đào tạo đại học và cao học. Tôi luôn cố gắng nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy được nhà trường giao. Để đảm bảo phù hợp với bối cảnh hiện tại, tôi luôn ý thức việc tiếp cận phương pháp giảng dạy hiện đại, sử dụng các tình huống và áp dụng các phương pháp giảng dạy linh hoạt phù hợp với từng đối tượng. Trong quá trình giảng dạy các hệ đào tạo, tôi luôn có tinh thần trách nhiệm cao nhận được phản hồi tích cực từ phía người học. Ngoài ra, tôi còn hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên đại học, các học viên cao học làm luận văn thạc sĩ và luôn tận tình hỗ trợ hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 10 năm 02 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017 - 2018							270/369/270
2	2018 - 2019							135/185/135**
3	2019 - 2020		01					270/360/270
4	2020 - 2021							285/386/270
03 năm học cuối								
5	2021 - 2022			01	03			315/419/270
6	2022 - 2023			01	02			300/399/270
7	2023 - 2024		01		03			330/438/270

(*) Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

(**) Nghỉ thai sản từ ngày 31/12/2018 đến 30/06/2019 theo chế độ.

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh, số bằng: B006871, năm cấp: 2022

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Hồ Thị Ngọc Tuyền	<input checked="" type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>	2018-2020	Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM	Quyết định cấp bằng số 2010/QĐ-ĐHNH ngày 19/10/2020
2	Nguyễn Thị Minh Châu	<input checked="" type="checkbox"/>			<input checked="" type="checkbox"/>	2020-2023	Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM	Quyết định cấp bằng số 361/QĐ-ĐHNH ngày 02/02/2024
3	Phạm Thị Lê Hà		HVCN	<input checked="" type="checkbox"/>		2021-2022	Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM	Quyết định cấp bằng số 3005 QĐ-ĐHNH ngày 09/12/2022
4	Lê Đình Bắc		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		2021-2022	Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM	Quyết định cấp bằng số 855/QĐ-ĐHNH ngày 27/4/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang ...)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận TS							
1							
II Sau khi được công nhận TS							
1	Ứng dụng công nghệ tài chính trong lĩnh vực tài chính ngân hàng	CK	NXB Lao động, 2024	4	Đông chủ biên	1 – 40	VBXN ngày 20/6/2024
2	Vai trò của kinh tế tư nhân với tăng trưởng kinh tế khu vực Đông Nam Bộ	CK	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, 2023	5	Thành viên	213-284	VBXN ngày 12/06/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là đồng chủ biên sau TS: **01** sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản (STT 01).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang..... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận Tiên sĩ				
II	Sau khi được công nhận Tiên sĩ:				
1	Cơ hội và thách thức đối với hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam sau khi ký kết hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP)	Thư ký	Đề tài cấp ngành – Mã số DTNH.27/2014	2014-2016	Ngày 10/08/2016 Xếp loại: Đạt
2	Hoàn thiện quản trị công ty niêm yết	Tham gia	Đề tài cấp ngành, Mã số DTNH.21/2015	2015-2016	Ngày 08/07/2016 Xếp loại: Đạt
3	Hiệu ứng lan toả tài chính trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tại các quốc gia phát triển ở Châu Á	Chủ nhiệm	Đề tài cơ sở, Mã số: CT-2205-163	2021-2022	Ngày 19/10/2022 Xếp loại: Xuất sắc
4	Chính sách tiền tệ và hành vi tích trữ thanh khoản ngân hàng tại Việt Nam	Tham gia	Đề tài cơ sở, Mã số: CT-2204-157	2022	Ngày 23/06/2022 Xếp loại: Giỏi
5	Phát triển thị trường mua bán nợ tại Việt Nam	Chủ nhiệm	Đề tài cơ sở, Mã số CT-1510-38	2015-2016	Ngày 24/05/2016 Xếp loại: Khá
6	Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp tại Việt Nam	Tham gia	Đề tài cơ sở, Mã số CT-1603-35	2015-2016	Ngày 11/05/2016 Xếp loại: Khá

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận Tiên sĩ								
1	Phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng ISSN: 2615-9813			Số 29, 12 – 16	8/2008
2	Một số ý kiến về mô hình ngân hàng bán lẻ	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Phát triển và Hội nhập ISSN: 1859-428X			Số 2(12), 26-28	1-2/2012
3	Phát triển dịch vụ ngân hàng bán buôn tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Phát triển và Hội nhập ISSN: 1859-428X			Số 3(13), 21 -24	3 - 4/2012
4	Vai trò của dịch vụ phi tín dụng tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Phát triển và Hội nhập ISSN: 1859-428X			Số 6(16), 41-45	9 -10/2012
5	TPP – Cơ hội và thách thức đối với hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Hội nhập và Phát triển ISSN:1859-428X			Số 17(27), 8-10	7-8/2014
II Sau khi được công nhận Tiên Sĩ								
II.1 Bài báo khoa học công bố trên Tạp chí quốc tế								
1	The impact of income inequality on economic growth: Exploring the role of income inequality	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Polish Journal of Management Studies	Scopus Q3		Vol. 29(2), 272-287	2024
2	Examining the Relationship between Social Responsibilities, Banking Characteristics and Operating Efficiency	4		Journal of Logistics, Informatics and Service Science	Scopus Q3		Vol. 10(3), 129-150	2023
3	The impact of global economic policy uncertainty on bank stability	2		Polish Journal of Management Studies	Scopus Q3	2	Vol. 27(1), 46-61	2023
4	The impact of foreign direct investment on income inequality in developing countries: The Bayesian approach	3		Jurnal Ekonomi & Studi Pembangunan, E-ISSN: 2541-5506 P-ISSN: 1411-9900		3	Vol. 24(2), 127-143	2023

5	Impact of Credit Facilities and Contemporary Economic Environment on the Accessibility to Credit of Customers – Case Study In Binh Duong, Vietnam	3	<input checked="" type="checkbox"/>	Contemporary Economics	Scopus Q3	1	Vol. 16(3), 329-345	2022
6	Impact of ownership concentration on the innovation of small and medium size enterprises	4	<input checked="" type="checkbox"/>	Polish Journal of Management Studies	Scopus Q3	1	Vol. 25(1), 312-326	2022
7	Review of Matrix theory with applications in economics and finance	4	<input checked="" type="checkbox"/>	Advances in Decision Science	Scopus Q3		Vol. 26(3), 1-21	2022
8	Credit Constraints, Institutional Quality, Growth Possibilities of Private Small and Medium Enterprises	4	<input checked="" type="checkbox"/>	International Journal of Management and Sustainability	Scopus Q3		Vol. 11(3), 177-190	2022
9	The determinants of bank's stability: a system GMM panel analysis	3		Cogent Business & Management	Scopus Q2	3	Vol. 8:19633 901-18	2021
10	Dollarisation and macroeconomic performance: an empirical investigation from Vietnam	4		Advances in Business-Related Scientific Research Journal	Scopus Q4		Vol. 12(2), 1-33	2021
11	Factors Affecting the Choice of Banks: Do Bank's Interest Rate, Employee Image and Brand Matter	5	<input checked="" type="checkbox"/>	Journal of Asian Finance, Economics and Business	ESCI, Scopus Q2	13	Vol. 8(1), 457-470	2021
12	Multimarket Contact and Risk-Adjusted Profitability in the Banking Sector: Empirical Evidence from Vietnam	4	<input checked="" type="checkbox"/>	Journal of Asian Finance, Economics and Business	ESCI, Scopus Q2	2	Vol. 8(3), 1171-1180	2021
13	Factors Affecting the Competitive Capacity of Commercial Banks: A Critical Analysis in an Emerging Economy	3	<input checked="" type="checkbox"/>	International Journal of Financial Research	Scopus Q4	6	Vol. 11(4), 241-254	2020
14	Real Effective Exchange Rate, Broad Money Supply, and Trade Balance in Vietnam: An	3	<input checked="" type="checkbox"/>	International Journal of Innovation,	Scopus Q2		Vol. 14(2), 733-753	2020

	Empirical Analysis from Bounds Test to a Cointegration Approach			Creativity and Change				
15	Factors affecting non-performing loans of commercial banks: The role of bank performance and credit growth	4	<input checked="" type="checkbox"/>	Banks and Bank Systems	Scopus Q3	43	Vol. 15(3), 44-54	2020
II.2 Bài báo khoa học công bố trên Tạp chí trong nước								
16	Tác động của cạnh tranh đến ổn định ngân hàng tại các NHTM VN	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Kinh tế Ngân hàng Châu Á			Số 219, 30-42	6/2024
17	Chuyển đổi số trong quản lý tài chính cá nhân tại các NHTM VN	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Ngân hàng			Số 11, 29-33	6/2024
18	Dự báo giá chứng khoán bằng học máy	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Kinh tế và Dự báo e-ISSN: 2734-9365			1-6	6/2024
19	Tiền kỹ thuật số của ngân hàng trung ương: Góc nhìn từ phân tích cơ hội và thách thức	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Kinh tế Ngân hàng Châu Á			Số 218, 76-87	5/2024
20	Tác động của cấu trúc vốn đến suất sinh lời trên tổng tài sản của các doanh nghiệp ngành dầu khí	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Phát triển và Hội nhập			Số 76, 10-19	5-6/2024
21	Các yếu tố tác động đến hệ số an toàn vốn của các Ngân hàng thương mại Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Số 10, 59-62	5/2024
22	Các yếu tố ảnh hưởng đến chiến lược quản lý tiền mặt của các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing			Số 81(3), 121-133	4/2024
23	Tăng cường thực hiện trách nhiệm xã hội tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Ngân hàng			Số 8, 31-35	4/2024
24	Cơ hội, thách thức và những đề xuất cho các NHTM Việt Nam trong quá trình triển khai ESG	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 4 (631), 64-69	4/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

25	Tác động của đầu tư công nghệ đến hiệu quả tài chính tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Kinh tế Ngân hàng Châu Á			Số 216, 56-70	3/2024
26	Thực tiễn triển khai ESG tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Ngân hàng			Số 6, 27-32	3/2024
27	Ảnh hưởng của bất định thế giới đến rủi ro tín dụng của hệ thống ngân hàng: Vai trò của vốn và tập trung	2		Tạp chí Kinh tế & Phát triển			Số 320(2), 63-71	02/2024
28	Phát huy khả năng tiếp cận tài chính toàn diện hướng đến chính sách xóa đói giảm nghèo – Một số lược khảo và khuyến nghị	2		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán			Số 256, 11-15	01/2024
29	Phân tích lợi ích và rủi ro của tiền kỹ thuật số Ngân hàng Trung ương	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Ngân hàng			Số 23, 55-60	12/2023
30	Xu hướng chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng tại các nước trên thế giới	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 17(626), 48-54	11/2023
31	Tác động của cú sốc Covid-19 đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp	3		Tạp chí Kinh tế Ngân hàng Châu Á			Số 210, 5-12	9/2023
32	Phát huy vai trò tạo việc làm cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay	2		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán			Số 250, 66-70	10/2023
33	Tác động của đa dạng hóa thu nhập đến hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán			Số 247, 78-81	9/2023
34	Xu hướng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong sự phát triển của ngành Ngân hàng	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Ngân hàng			Số 6, 12-17	2023
35	Những yếu tố tác động đến biên lãi ròng của các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Kinh tế Ngân hàng Châu Á			Số 206, 30-46	5/2023
36	Tác động của năng lực cạnh tranh và phát triển công nghệ thông	3		Tạp chí Kinh tế & Phát triển			Số 311(2), 13-22	5/2023

	tin – truyền thông đến ổn định ngân hàng							
37	Xu hướng sử dụng dịch vụ tài chính cá nhân tại Việt Nam	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 18, 48-55	2023
38	Tác động từ sự hội nhập của ngân hàng ngoại đến ổn định tài chính các NHTM Việt Nam trong bối cảnh hội nhập	3		Tạp chí Khoa học Thương mại			Số 175, 47-58	2023
39	Mối quan hệ giữa hoạt động môi trường, xã hội, và hiệu quả tài chính trong lĩnh vực ngân hàng: Nghiên cứu của các ngân hàng Châu Á	4		Tạp chí Kinh tế & Phát triển			Số 308(2), 26-37	02/2023
40	How do socio- demographic characteristics influence the probability of financial inclusion? Evidence from a transitional economy	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Dalat University Journal of Science			Số 12(4S), 42-59	06/2022
41	The financial contagion effects of the Covid-19 pandemic: Evidence from Asian developed countries	3	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán			Số 04(16), 89-96	7/2022
42	Impact of corporate governance on commercial bank performance	3	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán			Số 02(15), 91-99	3/2022
43	Tác động của năng lực cạnh tranh đến mức độ ổn định tài chính của các ngân hàng thương mại Việt Nam trước bối cảnh tham gia hiệp định CPTPP	2		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing			Số 62, 1-14	8/2021
44	Cấu trúc vốn và tự vững hoạt động của các tổ chức tài chính vi mô Việt Nam: Bằng chứng thực nghiệm theo phương pháp Bayes	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Ngân hàng			Số 22, 18-28	11/2021

45	Đánh giá ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đến hoạt động của các tổ chức tín dụng tại tỉnh Bình Dương	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Tài chính			Số 751, 128 – 133	4/2021
46	Trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực tài chính – Thực tiễn áp dụng và thách thức	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 23 (584), 24-28	11/2021
47	Ứng dụng công nghệ trong thanh toán không dùng tiền mặt tại Bệnh viện	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 20(557), 25-28	10/2020
48	Phát triển tài chính toàn diện ở Bình Dương và những vấn đề đặt ra	2		Tạp chí Tài chính			Số 731, 102-106	6/2020
49	Tiếp cận tín dụng ngân hàng của doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	2	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 19(523), 19-23	5/2019
50	Thực trạng và giải pháp phát triển tín dụng xanh tại các NHTM Việt Nam	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ			Số 17(458), 24-26	9/2016
II.3 Bài báo khoa học đăng trên Hội thảo khoa học								
51	Impacts of credit growth and credit risk on the profit of Vietnam joint stock commercial banks	2	<input checked="" type="checkbox"/>	The second international conference on science, economics and society studies – UEF 2023 ISBN: 978-604-79-3782-0			43-56	2023
52	Văn hóa số: Yếu tố quyết định sự thành công cho công cuộc chuyển đổi kỹ thuật số	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Kỷ yếu hội thảo quốc gia Nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn để hỗ trợ phát triển các DN nhỏ và vừa trong bối cảnh bình thường mới, ISBN: 978-604-330-261-5	Hội thảo khoa học cấp trường - Trường Đại học Thủ Dầu Một		282-292	2022
53	Factors Affecting The Implementation Of Green Banking Activities At Commercial Banks In Binh Duong Province	1	<input checked="" type="checkbox"/>	Hội thảo quốc tế Trường Đại học Bình Dương, tháng 9.2022, ISBN: 978-604-73-9259-9			97-108	9/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Trong đó: Số lượng **04** bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS, cụ thể như sau:

- Dao, L. K. O. (2024). The impact of income inequality on economic growth: Exploring the role of income inequality. *Polish Journal of Management Studies*, 29 (2), 272-287.

- Nguyen, H. T, Dao. L. K. O*, & Do, T. T. N (2022). Impact of Credit Facilities and Contemporary Economic Environment on the Accessibility to Credit of Customers – Case Study In Binh Duong, Vietnam. *Contemporary Economics*, 16 (3), 329-345.

- Dao, L. K. O., Tran, N. X. L., & Do, T. T. N (2022). Impact of ownership concentration on the innovation of small and medium size enterprises, *Polish Journal of Management Studies*, 25 (1), 312-326.

- Dao, L. K. O, Nguyen, T. Y, Sarfraz. H., & Nguyen, V. C. (2020). Factors affecting non-performing loans of commercial banks: The role of bank performance and credit growth, *Banks and Bank Systems*, 15 (3), 44-54.

Bài báo khoa học theo các hướng nghiên cứu như sau:

- Hướng nghiên cứu 1: Bao gồm **24** bài báo theo số thứ tự: [2], [3], [7], [9], [11], [12], [13], [15], [16], [21], [22], [23], [24], [25], [26], [27], [33], [35], [36], [38], [39], [42], [43], [51].

- Hướng nghiên cứu 2: Bao gồm **14** bài báo theo số thứ tự: [1], [18], [19], [28], [29], [30], [34], [37], [40], [46], [47], [48], [50], [53].

- Hướng nghiên cứu 3: Bao gồm **15** bài báo theo số thứ tự: [4], [5], [6], [8], [10], [14], [17], [20], [31], [32], [41], [44], [45], [49], [52].

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Sửa đổi bổ sung CTĐT thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng	Tham gia	Số 716/QĐ-ĐHNH ngày 19/04/2022	Trường Đại học Ngân hàng TP HCM	Số 325/QĐ-ĐHNH ngày 22 tháng 02 năm 2023	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

.....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Đào Lê Kiều Oanh